

CHÍNH PHỦ
Số: 62/2003/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 6 năm 2003

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2002/QH11 ngày 05 tháng 8 năm 2002 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ nhất, quy định danh sách các bộ và cơ quan ngang bộ của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Bộ Tư pháp là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác xây dựng pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, thi hành án dân sự, hành chính tư pháp, bảo trợ tư pháp và công tác tư pháp khác trong phạm vi cả nước; thực hiện quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Bộ Tư pháp có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch và kế hoạch sau khi được phê duyệt và các văn bản pháp luật khác thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

3. Về công tác xây dựng pháp luật:

a) Lập dự kiến chương trình xây dựng luật, pháp lệnh về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ và theo dõi việc thực hiện chương trình đó sau khi được quyết định;

b) Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các dự án luật, pháp lệnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật khác về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ và các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo sự phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

c) Ban hành các quyết định, chỉ thị, thông tư thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

d) Trực tiếp tham gia xây dựng các dự án luật, pháp lệnh do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chủ trì soạn thảo;

đ) Thẩm định các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo điều ước quốc tế theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn, kiểm tra công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế thuộc các lĩnh vực quản lý của Bộ;

4. Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

a) Thống nhất quản lý công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;

b) Thực hiện kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành về những nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước do Bộ phụ trách;

c) Giúp Thủ tướng Chính phủ kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật; kiến nghị xử lý, xử lý theo thẩm quyền hoặc xử lý theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ các văn bản trái pháp luật;

5. Về phổ biến, giáo dục pháp luật:

a) Thống nhất quản lý công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Thông tin pháp luật, biên soạn, xuất bản, phát hành các tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

c) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp và trường học;

6. Về thi hành án dân sự:

a) Thống nhất quản lý công tác thi hành án dân sự;

b) Quản lý thống nhất hệ thống tổ chức và hoạt động của các cơ quan thi hành án dân sự từ Trung ương đến địa phương theo quy định của pháp luật;

c) Chỉ đạo việc thi hành và trực tiếp thi hành các bản án, quyết định của Tòa án theo quy định của pháp luật;

7. Thống nhất quản lý về công chứng, chứng thực, hộ tịch, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài, quốc tịch, lý lịch tư pháp và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể trong các lĩnh vực này theo quy định của pháp luật;

8. Thống nhất quản lý về tổ chức và hoạt động của luật sư trong nước, luật sư nước ngoài tại Việt Nam; về tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật, hoạt động giám định tư pháp, bán đấu giá tài sản, trọng tài thương mại theo quy định của pháp luật;